TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MY** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-DS	*MY, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải tHnh ngày 24 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-DS, ngày 19/6/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ , phường P, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn**: Ông Đỗ Đức Lê S, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn P, xã Hr, huyện MY, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Ông Đỗ Đức Lê S và bà Nguyễn Thị T công nhận còn nợ bà Nguyễn Thị H số tiền nợ tiền phân tổng cộng: 19.225.000 đồng (Mười chín triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Về thời gian trả nợ: Trong thời gian 02 tháng, kể từ ngày hòa giải (ngày 24/8/2023), ông Đỗ Đức Lê S và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả dứt điểm số tiền nợ phân bón là 19.225.000 đồng (Mười chín triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều

357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 961.250 đồng, do hòa giải thành nên được giảm 50%, còn lại 480.625 đồng. Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 480.625 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn, sáu trăm hai mươi lăm đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Toà án số 0010921, ngày 19/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MY, tỉnh Gia Lai. Bà H còn phải tiếp tục nộp số tiền 625 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND huyện MY;
- Chi cục THADS huyện MY;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đại Dương